

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ

Số: /BCTN-CPTB

(v/v Báo cáo thường niên 2008)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

1. **Tên công ty:** Công ty cổ phần Thiết bị
2. **Tên giao dịch quốc tế:** Machinco1
3. **Vốn điều lệ:** 30.136.500.000 đồng
4. **Địa chỉ trụ sở chính:** Km9 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.
5. **Điện thoại:** 04-38541022 Fax: 04-38542276
6. **Website:** Machinco1.com.vn
7. **Email:** Machinco1@vnn.vn
8. **Năm báo cáo:** 2008

I. Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Thiết bị (trước đây là Công ty Thiết bị) được thành lập từ năm 1959, tiền thân là Tổng kho III thuộc Cục quản lý dự trữ vật tư Nhà nước. Quá trình hoạt động và phát triển từ 1959 đến tháng 5 năm 1993 đã hợp nhất 6 công ty, gồm: Công ty Thiết bị I, Công ty Thiết bị II, Công ty Thiết bị cũ, Xí nghiệp xây lắp 35, Ban tiếp nhận thiết bị Lạng Sơn và Ban tiếp nhận thiết bị Hà Bắc thuộc Tổng công ty Thiết bị phụ tùng - Bộ Vật tư.

Thực hiện Nghị định 388/HĐBT về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước. Ngày 28/5/1993 Bộ trưởng Bộ Thương Mại đã ban hành quyết định số 617/TM-TCCB thành lập tại công ty thiết bị, trực thuộc Tổng công ty Máy và phụ tùng, Bộ Thương Mại.

Ngày 23/5/2003, Bộ trưởng Bộ Thương Mại đã ban hành quyết định số 612/2003/QĐ-BTM chuyển công ty Thiết bị về trực thuộc Bộ Thương Mại.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Thực hiện Quyết định số 2357/QĐ-BTM ngày 14/9/2005 của Bộ Thương Mại, Công ty Thiết bị chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 01/4/2006, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103011186.

Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 18.000.000.000 đồng. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 02 lần tăng vốn điều lệ: vốn điều lệ tăng lên 24.303.000.000 đồng vào tháng 4/2007 và tăng lên 30.136.500.000 đồng vào tháng 9/2008.

2. Quá trình phát triển

- *Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:*

Kinh doanh và đại lý bán các loại máy, thiết bị lẻ, thiết bị toàn bộ phục vụ xây dựng, thi công cơ giới, sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, phương tiện vận tải (ô tô, xe máy), phụ tùng ô tô các loại, dây chuyền sản xuất và phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu cho sản xuất;

Kinh doanh hàng: công nghiệp, điện, điện tử, tiêu dùng, nông sản, hải sản, phôi thép, thép thông dụng, trang thiết bị, vật tư cho ngành: điện, điện lạnh, điện tử; Kinh doanh vật tư thiết bị văn phòng, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ, hoá chất, rượu bia, nước giải khát;

Tổ chức sản xuất và gia công lắp ráp, bảo dưỡng sửa chữa các loại máy, thiết bị, phương tiện vận tải; Sản xuất, gia công và kinh doanh hàng da giày; Kinh doanh dịch vụ: nhà hàng ăn uống, khách sạn, tư vấn, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho tàng; Đại lý xăng dầu;

Đại lý dịch vụ viễn thông;

Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh dịch vụ bất động sản bao gồm: môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản;

Kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

- *Tình hình hoạt động:*

Trong những năm gần đây, bối cảnh nền kinh tế Việt Nam có nhiều biến động, tình hình sản xuất kinh doanh của các công ty nói chung và Công ty CP Thiết bị nói riêng cũng trải qua những thăng trầm nhất định. Trong 2 năm 2006, 2007 nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng mạnh mẽ, công ty CP Thiết bị đã tận dụng triệt để những cơ hội đầu tư với những định hướng phát triển đúng đắn của Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo, tình hình hoạt động kinh doanh của công ty sau cổ phần hoá đã đạt được kết quả tương đối khả quan:

Năm 2006 - năm đầu tiên công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Việc hình thành một pháp nhân mới, xây dựng mạng lưới tổ chức, bố trí nhân lực, xây dựng hệ thống các văn bản pháp quy để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định đã chiếm một khoảng thời gian tương đối lớn và làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của công ty. Mặc dù vậy, HĐQT, Ban lãnh đạo công ty đã hết sức nỗ lực, khắc phục khó khăn và kết quả là sau 8 tháng hoạt động theo mô hình công ty CP, công ty Thiết bị đã đạt được những bước tăng trưởng mạnh trong kinh doanh so với trước khi cổ phần. Tổng doanh thu 2006 là 204,007 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế 2006 là 2,834 tỷ đồng (tăng 5,5 lần so với năm 2005).

So với 2006, năm 2007 doanh thu đạt 264.828.152.166 đồng, tăng 38,75% tương đương 73.966.843.269 đồng; lợi nhuận đạt 4.253.151.586 đồng, tăng mạnh với tỷ lệ tăng 59,58% tương đương 1.587.876.134 đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng mạnh từ 1.481đ/cp năm 2006 lên 1.750đ/cp năm 2007. Tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu tăng từ 14,8%/năm 2006 lên 17,5% năm 2007.

Năm 2008, trước tác động bất lợi của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu cũng như những khó khăn thách thức của nền kinh tế Việt Nam đã ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh

của công ty. Do đó doanh thu và lợi nhuận năm 2008 của Công ty đều bị sụt giảm, tổng doanh thu 2008 là 261.304.019.069 đồng (bằng 76,6% kế hoạch), lợi nhuận trước thuế đạt 3.336.173.907 đồng (bằng 61% kế hoạch). Tuy nhiên, trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cùng toàn thể CBCNV đã rất nỗ lực để hoàn thành một số nhiệm vụ cơ bản của năm 2008, đó là đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh số kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho tàng, nhà xưởng; thu nhập bình quân của người lao động tăng, lợi ích của cổ đông vẫn được đảm bảo.

3. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm tới:

Năm 2008 cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã làm cho nền kinh tế của nhiều quốc gia rơi vào suy thoái. Theo dự báo, năm 2009 còn khó khăn hơn năm 2008, vì vậy mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm tới là đảm bảo hoạt động ổn định và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông đề ra, theo đó doanh thu 2009 dự kiến đạt được là 145 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế phải đạt được là 6,6 tỷ đồng (tăng 1,98 lần so với năm 2008).

Để thực hiện mục tiêu này, Hội đồng quản trị đã đưa ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2009, đó là: tập trung vào công tác phát triển kinh doanh trên cơ sở duy trì và phát triển các ngành nghề kinh doanh truyền thống; cơ cấu sắp xếp lại bộ máy quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực; triển khai công tác đầu tư xây dựng....

- Định hướng chiến lược phát triển:

Công ty cổ phần Thiết bị định hướng một số chiến lược phát triển chính như sau:

◆ Xây dựng chính sách thống nhất cho hoạt động bán hàng; giữ vững, củng cố và phát triển quan hệ với các nhà sản xuất; xây dựng một quy chuẩn trong cách phục vụ văn minh thương nghiệp có nét đặc thù riêng.

◆ Mở rộng thị trường trong nước đặc biệt là Móng Cái-Lạng Sơn-Lào Cai-Lao Bảo và các tỉnh phía nam; mở rộng thị trường Trung Quốc, Đông Bắc Á, Bắc Mỹ, EU, Nam Á, Asian, Châu Phi và Nam Mỹ.

◆ Duy trì phát triển kinh doanh các mặt hàng truyền thống; chú trọng và phát triển hoàn chỉnh hoạt động dịch vụ cho thuê văn phòng, hệ thống kho tàng, bến bãi,..

◆ Phát triển mạnh hoạt động đầu tư bất động sản: bên cạnh khai thác hiệu quả dịch vụ cho thuê và quản lý bất động sản, tập trung nghiên cứu triển khai dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp chung cư văn phòng Machinco1. Nếu dự án thành công sẽ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trong suốt quá trình phát triển...

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Năm 2008 có thể coi là một năm rất xấu của nền kinh tế Việt Nam. Tình trạng tăng trưởng tín dụng cao, nhập siêu vượt quá mức an toàn, nguy cơ lạm phát tăng cao trong thời gian đầu năm đã buộc Chính phủ phải thực hiện hàng loạt các giải pháp như thắt chặt chính sách tiền tệ, điều

chính cơ chế lãi suất, tỷ giá... Những thay đổi trên đã dẫn đến việc lãi suất và tỷ giá USD/VND trên thị trường tăng cao kỷ lục, gây khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.

Bên cạnh đó, tác động của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ toàn cầu bắt đầu từ quý III/2008 đã gây ra những biến động lớn cho nền kinh tế, giá cả, nhu cầu tiêu dùng hàng hoá liên tiếp biến động và suy giảm mạnh, quy mô hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng đều bị thu hẹp. Tất cả các yếu tố bất lợi trên đã ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty CP Thiết bị, doanh thu và lợi nhuận năm 2008 của Công ty đều bị sụt giảm.

Tuy nhiên Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn thách thức để hoàn thành một số nhiệm vụ cơ bản của năm 2008, đó là hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kho tàng nhà xưởng, thu nhập bình quân người lao động tăng 7% so với 2007, lợi ích của cổ đông vẫn được đảm bảo.

Theo báo cáo tài chính năm 2008 đã kiểm toán, Tổng tài sản của công ty vào thời điểm 31/12/2008 đạt 45.961.185.441 đồng, nguồn vốn chủ sở hữu là 33.888.479.525 đồng. Về kết quả hoạt động kinh doanh, tổng doanh thu, thu nhập là 261.304.019.069 đồng, lợi nhuận trước thuế là 3.336.173.907 đồng.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Tình hình kinh tế năm 2008 có nhiều biến động khó lường nên tình hình kinh doanh của Công ty CP Thiết bị đặc biệt là hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn, do đó doanh thu và lợi nhuận đã không hoàn thành được kế hoạch đề ra. Mặc dù tình hình kinh doanh của Công ty không được khả quan nhưng để ổn định và phát triển lâu dài, Công ty vẫn luôn cố gắng đảm bảo thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

Tình hình thực hiện 2008 so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra được thể hiện qua bảng sau:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2008	Thực hiện 2008	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	340.870.000.000	261.304.019.069	76,6
2	Tổng chi phí	335.370.000.000	257.967.845.162	76,9
3	Lợi nhuận trước thuế	5.500.000.000	3.336.173.907	61,0
4	Lợi nhuận sau thuế	4.730.000.000	2.943.044.657	62,2
4	Lợi ích của cổ đông	12%	14,23%	
	- Trả cổ tức		8,23%	
	- Cổ phiếu thưởng		6%	
5	Thu nhập bình quân	3.000.000	3.217.000	107%

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm quản lý kinh doanh và tiếp cận thị trường Công ty cổ phần Thiết bị trong năm qua, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh trong một số lĩnh vực chính như sau:

Kinh doanh thương mại

- Nhập khẩu:

Chủ yếu nhập khẩu nguyên vật liệu, vật tư phục vụ cho nhu cầu sản xuất hàng hoá trong nước. Đặc biệt là cho các ngành sản xuất thép, giao thông vận tải, xây dựng, điện tử, điện lạnh, hàng gia dụng...

Tham gia đấu thầu trực tiếp hoặc liên doanh đấu thầu cung cấp vật tư, máy móc thiết bị cho các chủ đầu tư sử dụng vốn của ngân sách nhà nước, đặc biệt là của Bộ Y tế, Bộ NN và PT nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo,...

- Xuất khẩu:

Xuất khẩu trực tiếp và xuất khẩu uỷ thác một số mặt hàng da giày, nông, hải sản ... trên cơ sở tìm kiếm những thị trường xuất khẩu ổn định và có tiềm năng, đặc biệt chú trọng thị trường Hàn Quốc, Ấn độ..

- Mua bán nội địa:

Bên cạnh kinh doanh xuất nhập khẩu, Công ty kinh doanh và làm đại lý trong nước tiêu thụ thiết bị, máy móc, phụ tùng công nghiệp, nguyên nhiên vật liệu... hàng thủ công mỹ nghệ, hàng gia dụng, điện tử, may mặc, giày dép, thời trang...

Kinh doanh dịch vụ

Từng bước nâng tỷ trọng kinh doanh dịch vụ trong tổng số kinh doanh của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực sau đây:

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống tài sản hiện có.

- Phát triển mạnh hoạt động đầu tư bất động sản: bên cạnh khai thác hiệu quả dịch vụ cho thuê và quản lý bất động sản, tập trung nghiên cứu triển khai dự án đầu tư Tổ hợp chung cư văn phòng Machinco1, gồm 02 toà nhà chung cư và văn phòng. Nếu dự án thành công sẽ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trong suốt quá trình phát triển...

Sản xuất gia công

Hợp tác sản xuất, gia công và kinh doanh mặt hàng da giày.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính 2008

1.1. Bảng cân đối kế toán (đã kiểm toán)

Stt	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	14.405.524.095	11.411.259.201
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.990.092.943	2.360.941.556
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.010.000.000	958.676.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	7.680.434.968	7.073.915.291
4	Hàng tồn kho	375.403.674	816.578.795
5	Tài sản ngắn hạn khác	349.592.510	201.147.559
II	Tài sản dài hạn	33.429.953.635	34.549.926.240
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	
2	Tài sản cố định	32.315.235.559	33.778.518.868
	- Tài sản cố định hữu hình	32.223.226.195	32.824.800.096
	- Tài sản cố định vô hình	7.500.000	
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	84.509.364	953.718.772
3	Bất động sản đầu tư	-	
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	863.554.570	596.746.069
5	Tài sản dài hạn khác	251.163.506	174.661.303
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	47.835.477.730	45.961.185.441
IV	Nợ phải trả	18.279.849.818	12.072.705.916
1	Nợ ngắn hạn	9.493.946.757	8.671.308.823
2	Nợ dài hạn	8.785.903.061	3.401.397.093
V	Vốn chủ sở hữu	29.555.627.912	33.888.479.525
1	Vốn chủ sở hữu	29.604.606.387	33.931.965.998
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	24.303.000.000	30.136.500.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	106.064.590	106.064.590
	- Vốn khác của chủ sở hữu	-	
	- Cổ phiếu quỹ	-	
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	
	- Các quỹ	724.233.051	1.961.506.751
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.471.308.746	1.727.894.657
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-48.978.475	-43.486.473
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	47.835.477.730	45.961.185.441

1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2007
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		75,17%	69,89%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		24,83%	30,11%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		26,26%	38,21%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		73,74%	61,79%
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,27	0,63
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,31	1,52
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		6,40%	8,89%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		1,13%	1,61%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		8,68%	14,39%

1.3. Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2008

$$\text{Giá trị sổ sách 1 CP} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu - Quỹ khen thưởng phúc lợi}}{\text{Số cổ phần đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2008:

$$\text{Giá trị sổ sách 1 CP} = \frac{33.931.965.998}{3.013.650} = 11.259 \text{ đồng/CP}$$

1.4. Những thay đổi về vốn cổ đông:

Trong năm 2008, Công ty đã tăng vốn điều lệ thêm 5.833.500.000 đồng bằng cách phát hành 583.350 cổ phần cho các cổ đông hiện hữu, nâng vốn điều lệ lên 30.136.500.000 đồng.

1.5. Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)

Tổng số cổ phiếu: 3.013.650 cổ phiếu (toàn bộ là cổ phiếu thường)

1.6. Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...)

Không có.

1.7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

Số cổ phiếu đang lưu hành: 3.013.650 cổ phiếu (toàn bộ là cổ phiếu thường).

1.8. Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại

Không có

1.9. Cổ tức

Tổng giá trị cổ tức đã chia năm 2008 là: 2.119.245.000 đồng

Tỷ suất lợi tức (tính trên vốn điều lệ bình quân) là 8,23%/năm

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2008 được đánh giá là năm hoạt động khó khăn nhất của các doanh nghiệp đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu. Trước bối cảnh chung đó, Công ty cũng có một năm hoạt động không thành công khi hoạt động của công ty chịu sự tác động mạnh của việc biến động tỷ giá, lãi suất, giá cả....

Sau đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2008
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	258.411.111.290
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	258.411.111.290
4	Giá vốn hàng bán	243.281.333.228
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.129.778.062
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.833.913.177
7	Chi phí tài chính	9.710.223.104
8	Chi phí bán hàng	2.993.332.407
9	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	1.968.163.251
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.291.972.477
11	Thu nhập khác	58.994.602
12	Chi phí khác	14.793.172
13	Lợi nhuận khác	44.201.430
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.336.173.907
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	393.129.250
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.943.044.657
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.120

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

3.1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2008, Công ty đã tiến hành những cải cách quan trọng về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý.

Để phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình mới, Công ty đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức, rà soát, định biên lại lao động tại các bộ phận. Cụ thể đó là: Thành lập mới Phòng kinh doanh 3 và sáp nhập Cửa hàng số 1 vào Phòng kinh doanh 3; Tách Cửa hàng 3 thành hai nhóm hoạt động kinh doanh độc lập; Thành lập Ban thị trường với chức năng nhiệm vụ nghiên cứu chuyên sâu hơn về thị trường bất động sản.

Cũng trong năm 2008, Công ty đã đề bạt một số cán bộ có năng lực và trình độ giữ chức vụ quan trọng tại các phòng ban; thực hiện việc điều chuyển cán bộ, bố trí vào các công việc phù hợp để tránh sự lãng phí lao động đồng thời phát huy được khả năng của người lao động.

Qua kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, hiệu quả làm việc của cán bộ cũng từng bước được nâng lên. Cùng với việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, công ty cũng chú trọng đến công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, gửi cán bộ đi học các khoá học ngắn hạn để bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nhân viên, phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2. Hoạt động kiểm soát

Công ty cổ phần thiết bị luôn tuân thủ đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các văn bản pháp quy có liên quan.

Để hoạt động minh bạch, hiệu quả, Ban kiểm soát của công ty luôn thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát và thẩm tra nhằm đảm bảo toàn bộ hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Kế hoạch phát triển trong thời gian tới

Kế hoạch kinh doanh dịch vụ năm 2009

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2008	Thay đổi (%)
1	Vốn điều lệ	31.944.690.000	30.136.500.000	+6,0%
2	Tổng doanh thu	145.000.000.000	261.304.019.069	-44,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	6.600.000.000	3.336.173.907	+97,0%
5	Tỷ suất lợi tức	14%	8,23%	70%

- *Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho tàng, nhà xưởng:*

Hoạt động kinh doanh cho thuê kho tàng, nhà xưởng tại Đông Anh và Phú Lãm hiện nay đã khai thác gần như 100% công suất. Do đó để tạo ra sự tăng trưởng trong thời gian tới công ty sẽ nghiên cứu để phát triển, mở rộng thêm hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải, xếp dỡ hàng hoá tại

2 kho. Nếu kế hoạch này được triển khai sẽ đa dạng hoá hoạt động, giảm thiểu rủi ro, tạo thêm việc làm và dự kiến sẽ mang lại hiệu quả cao cho công ty.

- ***Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng:***

Chất lượng dịch vụ là yếu tố cấu thành quyết định giá thuê, hiệu suất cho thuê... Vì vậy cần đặc biệt chú trọng việc nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng kịp thời các nhu cầu hợp lý của khách hàng, mọi trục trặc được sửa chữa, khắc phục nhanh chóng và đặc biệt chú trọng giảm tối đa chi phí cho Trung tâm.

Phối hợp với các đơn vị thuê tại TTTM xây dựng các chương trình khuyến mại vào thời điểm nhu cầu mua sắm tăng cao là ngày lễ, tết để quảng bá hình ảnh TTTM, thu hút nhiều khách hàng đến trung tâm. Hoạt động này sẽ có những tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- ***Đối với hoạt động kinh doanh hàng hoá:***

Tập trung và duy trì các mặt hàng kinh doanh truyền thống như phôi thép, thép thành phẩm, nhựa, inox... đồng thời tìm kiếm bổ sung thêm mặt hàng mới nhằm đa dạng hoá kinh doanh trên cơ sở phân tích, đánh giá, tính toán kỹ càng các phương án kinh doanh, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (*đính kèm theo Báo cáo này*).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- ***Đơn vị kiểm toán độc lập:***

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

- ***Ý kiến kiểm toán độc lập:***

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Thiết bị tại ngày 31/12/2008, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- ***Các nhận xét đặc biệt:*** Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- ***Ý kiến của kiểm toán nội bộ***

Báo cáo tài chính đã được đối chiếu với các chuẩn mực kế toán hiện hành, các chế độ, chính sách về quản lý hoạt động kinh doanh của Nhà nước, Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

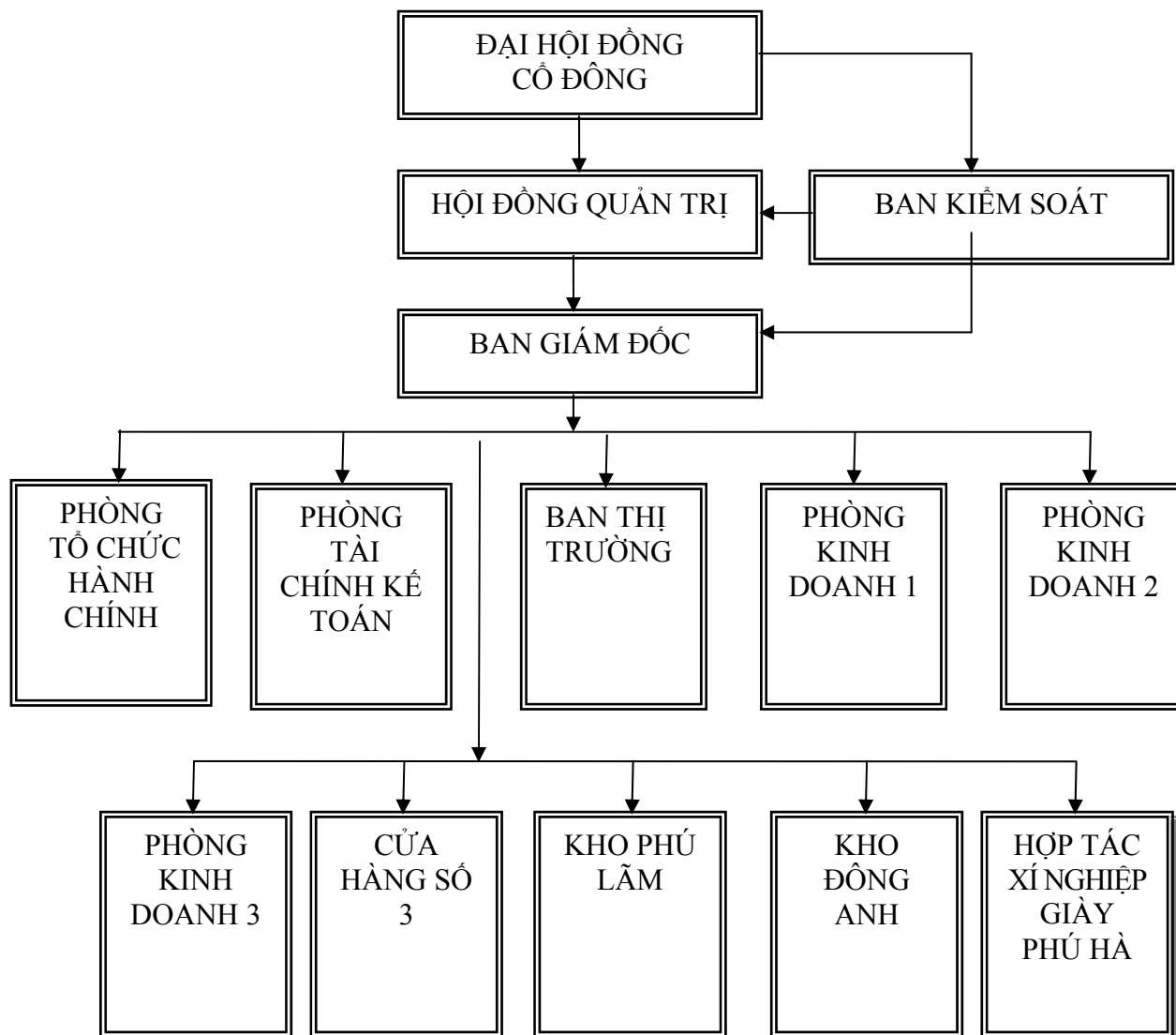
Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2008.

- ***Các nhận xét đặc biệt:*** Không có

VI. Các công ty có liên quan: Không có

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty



Đại hội cổ đông

Đại hội cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty quy định. Theo quy định, Đại hội cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh; tiến hành thảo luận, thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu HĐQT, BKS.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ đại hội, đứng đầu là Chủ tịch HĐQT. HĐQT nhân danh công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Quyền và nghĩa vụ của

HDQT do luật pháp và Điều lệ công ty quy định. Hiện tại HDQT Công ty cổ phần Thiết bị gồm 05 thành viên.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra để thay mặt ĐHCĐ để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty. BKS công ty hiện tại gồm có 03 thành viên.

Ban Giám Đốc

Tổng Giám Đốc do HDQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HDQT và ĐHCĐ về quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ, nghị quyết HDQT và Điều lệ công ty. Ban Giám đốc của Công ty gồm có 03 thành viên trong đó: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

Các phòng ban - đơn vị kinh doanh

Các phòng ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Tổng Giám Đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và theo sự chỉ đạo của Ban Giám đốc.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

1/ Ông Vũ Thanh Tùng - Tổng Giám Đốc công ty

Số cổ phần nắm giữ: 709.962 cổ phần

Ngày sinh: 09/10/1960

Số CMND: 012801417

Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 9/6/2005

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số nhà 47, Ngõ 19, Phố Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vô tuyến điện

Quá trình công tác:

- 3/1983 - 2/1995: Chuyên viên Tổng công ty máy và phụ tùng
- 3/1995 - 7/1996: Chuyên viên tại Công ty thiết bị
- 8/1996 - 12/1997: Phó phòng kinh doanh xuất nhập khẩu công ty thiết bị
- 1/1998 - 10/1998: Trưởng phòng kinh doanh xuất nhập khẩu công ty thiết bị
- 11/1998 - 12/2001: Phó Giám đốc quyền Giám đốc công ty thiết bị

- 1/2002 - 3/2006: Giám đốc công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Tổng Giám đốc công ty cổ phần thiết bị

2/ Ông Phạm Mạnh Kiểm - Phó Tổng Giám đốc công ty

Số cổ phần nắm giữ: 109.963 cổ phần

Ngày sinh: 7/11/1963

Số CMND: 111152181

Nơi cấp: Công an Hà Tây Ngày cấp: 12/7/2004

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Xóm lẻ Mỗ Lao, Văn Mỗ, Hà Đông, Hà Tây

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

- 4/1984 – 3/1997: Chuyên viên kế toán Công ty thiết bị
- 3/1997 – 4/1997: Phó phòng Kế toán Công ty thiết bị
- 5/1997 – 6/1999: Trưởng phòng kế toán xí nghiệp giày Phú Hà
- 7/1999 – 12/2000: Phó phòng phụ trách phòng kế toán công ty thiết bị
- 1/2001 – 6/2002: Trưởng phòng Kế toán công ty thiết bị
- 7/2002 – 3/2006: Phó Giám đốc công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Phó Tổng giám đốc công ty cổ phần thiết bị

3/ Bà Lê Thị Nam Hà – Phó Tổng Giám đốc công ty

Số cổ phần nắm giữ: 83.749 cổ phần

Ngày sinh: 31/12/1960

Số CMND: 011115913

Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 14/9/1999

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 24 Ngõ 47 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân lao động tiền lương

Quá trình công tác:

- 7/1983 – 3/1993: Cán bộ lao động tiền lương Công ty thiết bị
- 4/1993 – 12/2002: Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty thiết bị

- 1/2003 – 3/2006: Trưởng phòng xuất khẩu đầu tư Công ty thiết bị
- 4/2006 – 31/12/2007: Trưởng phòng Kinh doanh 1 Công ty cổ phần thiết bị
- 1/1/2008 đến nay: Phó TGD công ty cổ phần Thiết bị

3/ Bà Nguyễn Hồng Trang - Kế toán trưởng công ty

Số cổ phần nắm giữ: 36.080 cổ phần

Ngày sinh: 4/8/1978

Số CMND: 011951163

Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 3/5/1996

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 13 A13 tập thể cơ khí điện tử - phường Thanh xuân bắc – Hà nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 4/2002 – 4/2005: Chuyên viên phòng TCKT
- 5/2005 – 3/2006: Phó phòng TCKT
- 4/2006 đến nay: Kế toán trưởng công ty cổ phần Thiết bị

3. Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm: Không có

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng theo chế độ. Ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

◆ Tổng số CBCNV của công ty tại thời điểm 31/12/2008 là 77 người, trong đó:

+ Số CBCNV có trình độ Đại học và trên Đại học là: 46 người chiếm 60%

+ Cao đẳng, Trung cấp là 11 người chiếm 14%

+ Công nhân kỹ thuật là 20 người chiếm 16%

◆ Công ty cổ phần Thiết bị thực hiện nghiêm chỉnh Bộ Luật lao động của Nhà nước Việt Nam, triển khai cụ thể đến toàn thể cán bộ công nhân viên. Công ty thực hiện đúng việc nộp và thanh toán đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; giải quyết đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản, chế độ nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe, v.v...theo quy định của nhà nước đối với CBCNV. Bên cạnh đó, công ty cũng quan tâm đến việc thăm hỏi hiếu hỷ chu đáo, chăm sóc y tế,

ốm đau, thai sản...., tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân dịp tết trung thu, quốc tế thiếu nhi 1-6. Mỗi năm, công ty kết hợp với công đoàn tổ chức CBCNV tham quan du lịch, nghỉ mát.

◆ Công ty luôn làm tốt công tác bảo hộ lao động, trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động cho CBCNV làm việc trực tiếp; thực hiện nghiêm các quy định về bảo hộ lao động và các quy chế an toàn lao động, tổ chức các đợt kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ trong toàn công ty.

◆ Công ty bố trí hợp lý thời gian làm việc, bình quân 40 giờ/tuần đối với lao động gián tiếp và 48 giờ/tuần đối với lao động trực tiếp. Nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương.

◆ Người lao động trong công ty được sắp xếp, bố trí vào các công việc phù hợp và có cơ chế phân phối hợp lý. Thực hiện việc chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc của nhân viên, năng lực, chức vụ, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho các trường hợp đến niên hạn và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống nhân viên. Thu nhập bình quân năm 2007 của CBCNV là 2.900.000 đồng/người/tháng.

◆ Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong công ty hăng hái làm việc, gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách khen thưởng định kỳ sáu tháng, một năm cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Và thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến, nâng cao hiệu quả trong công việc.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Không có

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Tóm tắt lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

1/ Ông Vũ Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám Đốc công ty

Lý lịch trình bày tại phần (2) mục VII

2/ Ông Phạm Mạnh Kiêm – Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc công ty

Lý lịch trình bày tại phần (2) mục VII

3/ Bà Lê Thị Nam Hà – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc công ty

Lý lịch trình bày tại phần (2) mục VII

4/ Bà Trần Minh Ngọc – Thành viên HĐQT

Số cổ phần nắm giữ: 52.150 cổ phần

Ngày sinh: 9/7/1956

Số CMND: 012860143

Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 10/3/2006
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: F60 - E4 tập thể phường Phương Mai - Quận đông đa - HN
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản lý
Quá trình công tác:

- 7/1977 – 8/1979: Cán bộ của công ty vật tư tỉnh Lâm Đồng
- 9/1979 – 2/1983: Cán bộ của công ty phụ tùng Hà nội
- 3/1983 – 11/1990: Cán bộ kế hoạch - kế toán công ty thiết bị
- 12/1990 – 12/1993: Chuyên viên kinh tế kế toán Công ty thiết bị
- 1/1994 – 5/2001: Phó phòng xuất nhập khẩu Công ty thiết bị
- 6/2001 – 6/2004: Phó phòng kinh doanh 2 Công ty thiết bị
- 7/2004 – 3/2006: Trưởng phòng Kinh doanh 2 Công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Trưởng phòng Kinh doanh 2 Công ty cổ phần thiết bị

5/ Bà Nguyễn Hồng Trang – Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng công ty

Lý lịch trình bày tại phần (2) mục VII

2. Tóm tắt lý lịch thành viên Ban kiểm soát

1/ Bà Chu Thạch Bích - Trưởng BKS công ty

Số cổ phần nắm giữ: 39.170 cổ phần
Ngày sinh: 30/6/1977
Số CMND: 011878128
Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp 13/4/2007
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: C10 Ngõ 91 tổ 39 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà nội
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
Quá trình công tác:

- 3/2000 – 12/2002: Chuyên viên kế toán công ty thiết bị
- 1/2003 – 9/2005: Phó phòng TCKT công ty thiết bị
- 10/2005 – 3/2006: Trưởng phòng TCKT công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Công tác tại phòng tổ chức hành chính Công ty cổ phần thiết bị

2/ Bà Trần Lê Trang – Thành viên BKS

Số cổ phần nắm giữ: 16.990 cổ phần
Ngày sinh: 27/12/1978
Số CMND: 011938614
Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 12/4/1996
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Tổ 16 thị trấn Cầu diễn - Từ Liêm – Hà nội
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:

- 9/2001 – 12/2004: Chuyên viên phòng kinh doanh 2 công ty thiết bị
- 1/2005 – 3//2006: Phó phòng kinh doanh 2 Công ty thiết bị
- 4/2006 – 30/9/2008: Phó phòng kinh doanh 2 Công ty cổ phần thiết bị
- 1/10/2008 đến nay: Trưởng phòng Kinh doanh 3 công ty CP Thiết bị

3/ Bà Phạm Thị Thìn – Thành viên BKS

Số cổ phần nắm giữ: 17.550 cổ phần
Ngày sinh: 10/9/1952
Số CMND: 010280060
Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 4/1/2007
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 108D Ngọc Hà, Đội cán, Ba Đình, Hà nội
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản lý
Quá trình công tác:

- 7/1974 – 3/2006: Công tác tại công ty thiết bị
- 4/2006 – 8/2007: Chuyên viên phòng Kinh doanh 2 công ty cổ phần thiết bị

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT đã được tổ chức định kỳ và đột xuất đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty CP Thiết bị.

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ của HĐQT đến từng thành viên, trong năm qua, Chủ tịch và các thành viên HĐQT đã tích cực triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, kịp thời

thông qua và ban hành các nghị quyết, quyết định chỉ đạo đối với hoạt động kinh doanh, góp phần quan trọng thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh đảm bảo sự tăng trưởng hiệu quả, bền vững.

4. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2008, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động cụ thể như sau:

- Thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ;
- Thực hiện công tác báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2008.

5. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty, công ty sẽ thực hiện tốt chế độ công bố thông tin, đảm bảo tính công khai và minh bạch theo đúng quy định.

6. Khoản phụ cấp đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

TT	Họ tên	Chức vụ	Số tiền phụ cấp 2008 (VNĐ)
1	Vũ Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	18.590.000
2	Phạm Mạnh Kiếm	Ủy viên HĐQT	14.868.000
3	Lê Thị Nam Hà	Ủy viên HĐQT	14.868.000
4	Trần Minh Ngọc	Ủy viên HĐQT	14.868.000
5	Nguyễn Hồng Trang	Ủy viên HĐQT	14.868.000
6	Chu Thạch Bích	Trưởng BKS	14.868.000
7	Phạm Thị Thìn	Thành viên BKS	11.153.000
8	Trần Lê Trang	Thành viên BKS	11.153.000
Tổng cộng			115.236.000

7. Thông tin về cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tính đến 31/12/2008:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Phần vốn (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	01	2.232.000.000	7,40
2	Cổ đông HĐQT, BGD, BKS	08	10.742.730.000	35,65
3	Cổ đông trong công ty	58	5.856.320.000	19,43
4	Cổ đông ngoài công ty	112	13.537.450.000	37,52
Tổng cộng		179	30.136.500.000	100,00

Nơi nhận:

- UBCKNN
- HĐQT, BKS
- Lưu CPTB

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ THANH TÙNG